

Tên:

Độc:

Lớp: S8...



Ngày làm bài: Thứ, ngày/.....

GLOBAL ENGLISH 8

UNIT 2: DESIGN AND ARCHITECTURE – GRAMMAR 1 & FCE READING

CLASSWORK

A. EXTRA VOCABULARY

No.	New words	Meanings	No.	New words	Meanings
1	agency (n)	hãng, công ty, đại lý (dịch vụ/môi giới)	4	duchess (n)	nữ công tước
2	celebrity (n)	người nổi tiếng	5	courier (n)	người đưa thư/chuyển phát nhanh
3	footage (n)	cảnh quay, đoạn phim			

*Note: n = noun: danh từ.

*Con học thuộc nghĩa của từ, chính phát âm theo từ điển và chép mỗi từ 1 dòng vào vở ghi.

B. TIPS

Ví dụ: On a normal day, I watch out for flights arriving from Los Angeles on the major airlines.
_____. Most of them either fly with British Airways because it's such an established company, or with Virgin Atlantic because the owner, Richard Branson, moves in those celebrity circles.

BUỐC 1 – Gạch chân từ khóa :

Mục tiêu: Nhìn rõ câu đang nói về nội dung gì và dự đoán chỗ trống cần loại từ gì (danh từ? động từ? trạng từ?).

Làm sao để biết đâu là từ khóa?

Tập trung vào:

- Chủ ngữ + động từ chính
- Từ **ngay trước và sau** chỗ trống

Câu có chứa chỗ trống đang muốn nói điều gì

BUỐC 2 – Đọc lướt & quét thông tin:

Skim: Đoạn văn nói về việc tác giả chờ các chuyến bay từ Los Angeles và kể lý do vì sao chúng quan trọng trong công việc chụp ảnh người nổi tiếng.

Scan: Ngay trước chỗ trống, tác giả đề cập đến “flights from Los Angeles on the big airlines”; ngay sau chỗ trống, tác giả giải thích vì sao các chuyến này thường có ngôi sao nổi tiếng (British Airways và Virgin Atlantic).

C. CAMBRIDGE READING PRACTICE

Part 6: You are going to read an article about a man who takes photos of celebrities. Six sentences have been removed from the article. Choose from the sentences A–G the one which fits each gap (37–42). There is one extra sentence which you do not need to use.

The airport photographer

I'm a photographer working at Heathrow Airport in London. Sometimes airlines hire me to take pictures of their planes or staff. But most of the time, I focus on taking photos of famous people as they arrive at the airport. I sell some photos directly to newspapers and celebrity magazines, and the rest I send to a photo agency.

On a normal day, I watch out for flights coming in from Los Angeles on the big airlines. (37) _____. Most of them either fly with British Airways because it's a well-known company, or with Virgin Atlantic because the owner, Richard Branson, is part of the celebrity world.

Of course, I have to watch all incoming flights. For example, Victoria Beckham once flew with Air New Zealand. I know the ground and security staff here very well. (38) _____. That can make a big difference in getting to the right place at the right time.

I've been doing this job for many years and have seen thousands of celebrities. In my opinion, the older stars are the nicest. Joan Collins is my favourite – she sends me a Christmas card every year. Mick Jagger also knows me and says hello. People like Paul McCartney and Rod Stewart are great fun. (39) _____. I guess that's because they can see the value of it.

Most modern celebrities are polite and smile at you, but some tell me to go away quite rudely. Sometimes their managers appear suddenly and say, "No pictures" to us photographers. (40) _____. You might have seen this kind of thing on TV when celebrities arrive at airports and wondered why photographers act so fast – well, that's the reason.

(41) _____. One time, Naomi Campbell refused to come out from behind a pillar. She called for an airport buggy and I had to run after it to try to get a picture. But the next time I saw her, she had just got engaged and came up to me to show me her ring.

Today's technology makes my job much easier than before. When I started, it was much more basic. I remember when the British Queen's granddaughters, Princesses Beatrice and Eugenie, were babies. I heard that their mother, the Duchess of York, was coming through Heathrow with them. She was carrying both babies in her arms. (42) _____. I realised I had a big chance of getting one of them onto the front page of the newspaper – which is always a photographer's dream.

I called my editor, took the photos, then rolled up the film, labelled it, put it in an envelope and got a motorbike courier to take it to the newspaper office. It took hours to get the photos developed. Today, using digital cameras and laptops, I can send the images in just three minutes.

Sentences:

- A. You get the impression that they enjoy the attention.
- B. I was lucky enough to get some lovely shots of them.
- C. Often it's one of them who tips me off that a big star has just come through passport control.
- D. That's where you generally find the celebrities.
- E. They could be appearing in the arrivals hall at any time, night or day, of course.
- F. When that happens, they have to do what we call 'duck and dive' to get a shot.
- G. With some stars, however, you're never quite sure what you're going to get.

Tên:

Lớp: S8...

Ngày giao bài: Thứ, ngày/.....

Ngày nộp bài: Thứ, ngày/.....



Ngữ pháp:

Độc:

Mini Test:

GLOBAL ENGLISH 8

UNIT 2: DESIGN AND ARCHITECTURE – GRAMMAR 1 & FCE READING

A. GRAMMAR: Second Conditional (Câu điều kiện loại 2)

1. Câu điều kiện loại 2: được sử dụng để diễn tả tình huống không có thật hoặc khó có thể xảy ra trong hiện tại hoặc tương lai.

2. Cấu trúc câu điều kiện loại 2:

If clause	Main clause
If + S + V(past simple),	S+ would/wouldn't + V-inf.
Nói về một điều kiện không có thật hoặc khó xảy ra trong hiện tại hoặc tương lai.	Nói về kết quả sẽ xảy ra nếu điều kiện trong mệnh đề If có thật.
E.g. If I had more time, I would learn to play the guitar.	

*Note:

- Ta có thể dùng **modal verbs** trong mệnh đề chính để nói về khả năng.

+ Từ **would** thường được dùng nhiều nhất (dùng để diễn tả kết quả chắc chắn hơn trong tình huống giả định).

E.g. If she **studied** harder, she **would pass** the exam.

+ Từ **could** được dùng để diễn tả khả năng.

E.g. If she **studied** harder, she **could pass** the exam.

+ Từ **might** diễn tả khả năng thấp hoặc không chắc chắn.

E.g. If she **studied** harder, she **might pass** the exam.

- Trong mệnh đề **if**, **were** thường được dùng thay cho **was** với các chủ ngữ I, he, she, it...

E.g. If Nick **was/were** rich, he **would have** a yacht.

- Cấu trúc **If I were you** thường được dùng để đưa ra lời khuyên. Cụm mang nghĩa là “Nếu tôi là bạn...”, là một cách gián tiếp để khuyên ai đó điều gì.

E.g. If I **were** you, I **would accept** their invitation.

- Dù dùng thì quá khứ, câu điều kiện loại 2 không nói về quá khứ, mà là giả định ở hiện tại hoặc tương lai.

E.g. If I **had** wings, I **could** fly. (giả định ở hiện tại)

If I **won** the lottery, I **would buy** a new car. (giả định ở tương lai)

B. EXTRA VOCABULARY

No.	New words	Meanings	No.	New words	Meanings
1	misunderstand (v)	hiểu sai	4	flyweight (n)	hạng cân nhẹ (trong boxing)
2	fitness (n)	thể lực, sức khỏe	5	controlled (adj)	được kiểm soát
3	amateur (adj)	nghiệp dư			

*Note: *n = noun: danh từ; adj = adjective: tính từ; v = verb: động từ.*

*Con học thuộc nghĩa của từ, chính phát âm theo từ điển và chép mỗi từ **1** dòng vào vở ghi.

C. HOMEWORK

GRAMMAR

I. Match to make meaningful sentences.

0. <i>If I did more revision,</i>	a. <i>I would pass the exam with a higher score.</i>
1. <i>If people paid more attention to non-verbal cues, conversations</i>	b. <i>audience would understand better.</i>
2. <i>If I maintained eye contact more often,</i>	c. <i>it would be more engaging.</i>
3. <i>If he illustrated his points with real-life examples, the</i>	d. <i>I would seem more confident in interviews.</i>
4. <i>If the artist used more gestures in the performance,</i>	e. <i>our lives would be very different.</i>
5. <i>If we had little contact with technology,</i>	f. <i>would be more effective.</i>

0. <u>a</u>	1. ____	2. ____	3. ____	4. ____	5. ____
-------------	---------	---------	---------	---------	---------

II. Complete the sentences using the correct forms of the verbs in the box.

do	drop	find	happen	lose	go
----	------	------	--------	------	----

0. *If you **found** a wallet in the street, what would you do with it?*
- Be careful with that vase. If you _____ it, it would break into small pieces.
 - This notebook is very important to me. I'd be very upset if I _____ it.
 - I don't expect to lose my job but if that _____, I'd have to find another one.
 - We're thinking about our holiday for next year. If we _____ to Italy, would you come with us?
 - I don't think he'll fail the exam. I'd be very surprised if he _____.

III. Complete the sentences. Choose from the box and put the verbs in the correct forms.

<i>I (be) independent enough to live alone</i>	people (understand) my body language
the majority (agree) with our plan	I (not feel) embarrassment when making mistakes
we (do) more revision before the exam	she (illustrate) her ideas with clear examples

0. *I'd move to another city if **I were independent enough to live alone**.*
- If _____, I wouldn't need to explain so much.
 - I would give more speeches if _____.
 - If _____, we could start it next week.
 - We would get higher marks if _____.
 - If _____, the audience would follow easily.

IV. Read the situations below and write a second conditional sentence to show an unreal situation in the present or future.

0. *You don't have wings, but you imagine flying.*
→ ***If I had wings, I could fly.***
- You don't live on the beach, but you imagine what it would be like.
→ _____.
 - You don't know how to play the guitar, but you imagine what would happen if you could.
→ _____.
 - You don't speak 10 languages, but you imagine how life would change if you did.
→ _____.
 - You don't have a billion dollars, but you think about what you would buy.
→ _____.

Lưu ý:

1. Khi làm bài tập có từ mới, các con phải tra từ điển. Sau khi tra từ điển, các con chép mỗi từ mới 1 dòng để ghi nhớ.
2. Các con gạch chân các từ khóa chính trong bài đọc.

PART 3 Questions 11-15

For each question, choose the correct answer.

My first safari by Jeremy Sanders

I had spent all night on a flight to Africa and I must admit I felt exhausted once I landed. The only thing that made me feel better was a smiling, tanned pilot who took us quickly through Customs. Life suddenly became a lot better when I realised that we wouldn't have to wait at all to catch our next flight. We were just about to board a much smaller plane this time, for our first African safari.

When you are on a short break every hour matters, so the fact that we were short-cutting the queues at Customs meant that we could be heading off to the countryside much sooner than anyone had expected.

Our second flight, the one from Nairobi, lasted less than an hour but was the most fascinating one I had ever been on. It took us out of the city until we reached Mount Kenya. There the view suddenly changed. Our pilot started flying lower, pointing out to the elephants, giraffes, gazelles and even rhinos as they ran beneath us. We did several rounds before reaching our final destination, Loisaba Lodge, where we landed.

Loisaba Wilderness is a 150sq km, privately-managed wildlife area of land kept in its natural state, especially for wild animals to live in and be protected. It is much larger than many of Kenya's parks and a safe place for more than 250 species of birds and 50 species of mammals, including elephants. The wildlife here, unlike in the game parks, is still wild, and so, far more exciting to see than bored lions lying in front of tourists.

We were soon taken to our rooms, located high up on a hill. From each of the seven rooms guests can walk out on to their private balcony to enjoy the wildly dramatic view - 61,000 acres of savannah and rocky area lie beneath you. A bit further away, you can observe, what I believe was the highlight of the visit, a watering hole, always drawing in animals for a drink. I'm telling you, it's just breathtaking; one cannot visit this place only once in their lifetime.



11. When Jeremy arrived in Africa
A. he was quite excited about his trip.
B. he was too tired after the long flight.
C. he felt anxious about what was going to happen next.
D. he needed to get a good sleep as it was the middle of the night.
12. Why was Jeremy so pleased to be met by the pilot?
A. Because he wanted to make the most of his time on holiday.
B. Because he thought the pilot might not meet him.
C. Because he expected the pilot to be unfriendly.
D. Because he did not know where to go.
13. What does Jeremy say about the flight from Nairobi?
A. It was far too long.
B. The pilot flew in a dangerous way.
C. They were followed by a smaller plane.
D. It offered many impressive views.
14. What does Jeremy suggest about Loisaba?
A. It is still a safe and natural environment for animals.
B. Tourists are no longer allowed there.
C. Many of the animals are being hunted.
D. The wild animals often attack people.
15. Which of the following might Jeremy write about his experience?

A. "I am really concerned about the wild animals in Africa as they are facing great dangers. We should take measures."

C. "Visiting Africa does not differ much from a day trip to the zoo. The conditions and animal facilities are almost the same."

B. "It was thrilling to get a taste of natural Africa. It has been without a doubt an unforgettable experience."

D. "Unfortunately tourists are once again taking over beautiful Africa. They are ruining the landscape and threatening the animals' survival."

Part 6: You are going to read an article about a boxer. Six sentences have been removed from the article. Choose from the sentences A–G the one which fits each gap (37–42). There is one extra sentence which you do not need to use.

In defence of women's boxing

Lucy O'Connor thinks that women's boxing is often misunderstood.

Women's boxing is a fairly new sport in the Olympic Games. But according to Lucy O'Connor, who has won many international competitions, people still have the wrong idea about it – something she wants to change. After she finished school, Lucy started boxing because a sports coach told her it would be good for her overall fitness. But soon she became interested in competitions, and before long she was boxing in the National Championships – and she actually won.

Because of this success, Lucy was invited to join what is called the 'elite sportsman's programme'. (37) _____. Every day now starts with a run at 7 a.m., followed by either a skills and technique session or a strength and conditioning workout. In the afternoon, she does more aerobic training, then practises with other top boxers.

Like all boxers, Lucy also has to watch her diet carefully. Since she began boxing, she has lost 28 kilos. Getting down to the flyweight category was not easy and took a lot of effort. (38) _____. As she explains: 'I don't go out to parties anymore. Luckily, my husband – who used to be a heavyweight boxer – is my coach, so at least I get to spend time with him!'

Lucy's mother works as a buyer for a large department store, and Lucy has been trying out some products for the store's sports department. Recently, she wore a new set of sports clothes made from titanium, designed to help blood flow and speed up recovery. (39) _____. But how do her parents feel about her boxing? 'Mum prefers to watch from a distance, but Dad just loves it!' she says.

Lucy has answered safety questions many times. She talks about all the protective gear boxers wear: hand bandages, head guards, gum shields and more. 'Amateur boxing isn't dangerous,' she says firmly. 'The safety rules are so strict that it's actually hard to get injured. We see it more as a skills and point-scoring sport than as a fight. (40) _____. In boxing, you score points by landing punches on your opponent's upper body and head – but only in a clean and controlled way. Over five years of competing, Lucy has only had a few bruises and one broken thumb.

When people say it's wrong for women to box at the Olympics, Lucy quickly points out that women have taken part in other combat sports for years, like taekwondo and judo. (41) _____. One of the biggest misunderstandings, she says, is that people mix up amateur boxing with professional boxing, where the aim is to hurt the opponent. 'Women's amateur boxing is about skill, speed, and fitness,' she says. (42) _____. 'I really enjoy changing people's minds about it.'

Sentences:

- A. All that hard work certainly paid off and the competition itself brought out the best in Lucy.
- B. That's because in order to reach that target, she had to totally rethink her lifestyle.
- C. Having access to this space-age training kit was certainly an advantage.
- D. If the sport was more in the public eye, then fewer people would make that mistake.
- E. Nobody complained about women taking part in those events when it was introduced.
- F. That's why I've always regarded it as a thinking girl's sport really.
- G. What this meant, in effect, was that she was able to train full-time.